

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày 22-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: bà Trương Thị Trà Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Triệu Khắc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/HSST-QĐ ngày 21 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Hà Văn Th**, sinh ngày 16/10/1999; Giới tính: Nam;
- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm M, xã M, huyện T, tỉnh P;
- Nghề nghiệp: Lao động tự do;
- Văn hoá: 9/12.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không;
- Con ông Hà Văn Nh (đã chết) và bà Hà Thị T;
- Vợ, con: chưa có;
- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện bị cáo đang tại ngoại, tại xóm M, xã M, huyện T, tỉnh P. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Đỗ Thị Tố Q - Sinh năm 1977

Địa chỉ: khu A, thị trấn P, huyện P, tỉnh P

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Hồ Huy H – Sinh năm 2000

Địa chỉ: khu A, thị trấn P, huyện P, tỉnh P

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phùng Lương D – Sinh năm 1990

Địa chỉ: xóm B, xã V, huyện T, tỉnh P

(Có mặt)

2. Anh Đào Văn T – Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện Đ, tỉnh P

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian đầu tháng 8 năm 2018, Hà Văn Th- sinh năm: 1999 ĐKHKT tại xóm M, xã M, huyện T, tỉnh P, đến làm thuê ở tại nhà nghỉ Minh Lợi 2 thuộc khu 6, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ của Công ty TNHH Th do bà Bùi Thị Minh L làm giám đốc và giao mọi công việc cho con gái là chị Đỗ Thị Tố Q, sinh năm 1977 thuộc khu A, thị trấn P, huyện P, tỉnh P, làm quản lý. Đến 23 giờ ngày 14/9/2018 Hà Văn Th đến nhà nghỉ Minh Lợi 1 cũng thuộc Công ty TNHH Th, ở khu 6, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ cũng do chị Đỗ Thị Tố Q làm quản lý, rồi vào phòng 201 để lấy quần áo. Khi mở tủ quần áo, Th phát hiện bên trong có một chiếc ví giả da màu nâu, mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 (một) chứng minh thư nhân dân, 01(một) giấy phép lái xe mô tô, 01 (một) thẻ ATM đều mang tên Đào Văn T nơi ĐKHKT tại thôn C, xã V, huyện Đ, tỉnh P, ngoài ra trong ví còn có 01 (một) đăng ký xe mô tô BKS: 19P1- 059.59 mang tên Đặng Việt D, trú tại Khu Mã Thượng A, thị trấn Phong Châu ,Phù Ninh (giấy đăng ký xe mô tô này do anh T mua lại xe mô tô của anh D nhưng chưa làm thủ tục, sang tên), 01 (một) đăng ký xe mô tô BKS: 19P1-030.89 mang tên Trần Thị H, địa chỉ khu 1, xã Tiên Du, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ (giấy đăng ký xe mô tô này do chị Đỗ Thị Tố Q mua lại xe mô tô của chị H nhưng chưa làm thủ tục sang tên). Biết đây là ví của anh Đào Văn T là người làm thuê cùng với Th. Do đang cần tiền trả nợ nên Th nảy sinh ý định trộm cắp toàn bộ giấy tờ trong ví của anh Đào Văn T. Sau đó đi về nhà nghỉ Minh Lợi 2, ở cùng khu 6, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ ngủ. Khoảng 5 giờ sáng ngày 15/9/2018 Th lấy chìa khóa của chiếc xe mô tô BKS: 19P1-030.89 để trên mặt bàn tại phòng ngủ của nhà nghỉ Minh Lợi 2 rồi đi ra sân trước sảnh của nhà nghỉ nơi dựng chiếc xe mô tô BKS: 19P1-030.89 cắm chìa khóa điện vào ổ khóa điều khiển xe mô tô đi về nhà tại xóm Minh Tâm, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ. Trên đường đi Th vào cây xăng để đổ xăng, mở cốp xe mô tô thấy trong cốp xe mô tô có 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) nên đã lấy và tiêu sài cá nhân hết. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Hà Văn Th mang chiếc xe mô tô BKS: 19P1- 030.89, đến quán cầm đồ của anh Phùng Lương D, sinh năm 1990 ở xã V, huyện T, tỉnh P cầm cố được 5.000.000 (Năm triệu đồng). Sau đó Th đi xuống thành phố Hà Nội tiêu sài hết số tiền trên. Do không còn tiền để trả tiền thuê phòng nghỉ, nên Th đã để lại 01 ví giả da màu nâu, 01 Chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 thẻ ATM mang tên Đào Văn T và 01 đăng ký xe mô tô BKS

19P1- 059.59 mang tên Đặng Việt D tại nhà nghỉ, nhưng không nhớ nhà nghỉ nào. Nên quá trình điều tra không thu giữ được sổ giấy tờ trên.

Ngày 26/9/2018 chị Đỗ Thị Tố Q có đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh về việc Hà Văn Th trộm cắp chiếc xe mô tô BKS: 19P1-030.89. Quá trình điều tra đã thu giữ được chiếc xe và đăng ký xe trên.

Ngày 12/11/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã yêu cầu Hội đồng định giá tài trong tố tụng hình sự huyện Phù Ninh định giá xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, số khung 5214CY010177, số máy IC52E4012844, BKS: 19P1- 030.89. Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Ninh số 43/KL-ĐGTSTT ngày 13/11/2018 kết luận: *“01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, số khung 5214CY010177, số máy IC52E4012844, BKS: 19P1-030.89. đã cũ đã qua sử dụng. Giá trị thiệt hại: 10.000.000đ (mười triệu đồng chẵn)”*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn Th không có ý kiến hay khiếu nại gì về bản kết luận định giá tài sản nêu trên.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 29-01 -2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Hà Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo từ 09-12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Hà Văn Th cho UBND xã M, huyện T, tỉnh P giáo dục giám sát trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Hà Văn Th có trách nhiệm phối hợp UBND xã M, huyện T, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Hình phạt bổ sung, khấu trừ thu nhập: Miễn áp dụng đối với bị cáo Hà Văn Th.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xác nhận ngày 20 tháng 11 năm 2018 Công an huyện Phù Ninh đã trả cho chị Đỗ Thị Tố Q 01 chiếc xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu HONDA Ware màu xanh bạc, biển số 19P1-030.89; số khung 5214CY010177, số máy JC52E4012844 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 002360 mang tên Trần Thị H do Công an huyện Phù Ninh cấp ngày 13/9/2011.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Hà Văn Th phải bồi thường cho anh Hồ Huy H số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Hà Văn Th phải bồi thường cho anh Phùng Lương D số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Bị cáo Hà Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn Th đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:

Vào khoảng 05 giờ sáng ngày 15/9/2018, Hà Văn Th, sinh năm 1999, trú tại xóm M, xã M, huyện T, tỉnh P có hành vi “Trộm cắp tài sản” 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave biển số 19P1 – 030.89 của chị Đỗ Thị Tố Q trị giá là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và 600.000 (Sáu trăm nghìn đồng) của anh Hồ Huy H, để trong cốp xe máy. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 10.600.000 (Mười triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn).

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Như vậy hành vi của bị cáo Th đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

[3]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình vì vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo mà có thể áp dụng khoản 1 Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quyết định hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.*” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định người bị kết án phải bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Xét thấy bị cáo Th không có thu nhập ổn định vì vậy miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu HONDA Ware màu xanh bạc, biển số 19P1-030.89; số khung 5214CY010177, số máy JC52E4012844 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 002360 mang tên Trần Thị H do Công an huyện Phù Ninh cấp ngày 13/9/2011: quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã trả cho chị Q ngày 20/11/2018. Chị Đỗ Thị Tố Q đã nhận tài sản và không đề nghị vì vậy cần xác nhận.

Đối với số tiền 600.000 (Sáu trăm nghìn) Hà Văn Thương lấy trong cốp xe mô tô BKS 19P1 – 030.89 là của anh Hồ Huy Hoàng, anh Hoàng yêu cầu bị cáo Thương phải trả lại cho anh Hoàng xét thấy phù hợp cần chấp nhận.

Đối với anh Đào Văn Tùng bị Hà Văn Th trộm cắp 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu, trong ví có 01 (một) Chứng minh thư nhân dân, 01 (một) giấy phép lái xe mô tô, 01 (một) thẻ ATM, mang tên Đào Văn T và 01 (một) đăng ký xe mô tô BKS: 19P1- 059.59 mang tên Đặng Việt D trong quá trình điều tra Đào Văn T không yêu cầu Hà Văn Th phải bồi thường. Xét thấy đây là sự tự nguyện của anh T vì vậy không đặt ra giải quyết trong vụ án.

Đối với anh Phùng Lương D, khi Hà Văn Th cầm chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 19P1- 030.89 để vay tiền, do không biết chiếc xe này là do Th trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh không đề cập xử lý là phù hợp. Đối với số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng) mà Hà Văn Th cầm cố chiếc xe mô tô, tại phiên tòa anh D đề nghị bị cáo phải trả cho anh D số tiền 5.000.000đ, xét phù hợp cần chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Hà Văn Th cho UBND xã M, huyện T, tỉnh P giáo dục giám sát trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Hà Văn Th có trách nhiệm phối hợp UBND xã M, huyện T, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng đối với bị cáo Hà Văn Th

Về khấu trừ thu nhập: Miễn áp dụng đối với bị cáo Hà Văn Th.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xác nhận Công an huyện Phù Ninh đã trả cho chị Đỗ Thị Tố Q 01 chiếc xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu HONDA Ware màu xanh bạc, biển số 19P1-030.89; số khung 5214CY010177, số máy JC52E4012844 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 002360 mang tên Trần Thị H do Công an huyện Phù Ninh cấp ngày 13/9/2011.

(Theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 20 tháng 11 năm 2018)

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Hà Văn Th phải bồi thường cho anh Hồ Huy H số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Hà Văn Th phải bồi thường cho anh Phùng Lương D số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo Hà Văn Th, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND H.Phù Ninh;
- Cơ quan điều tra CA H.Phù Ninh;
- Chi cục THADS H.Phù Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã M, huyện T, tỉnh P;
- Lưu HSVA, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan